

**BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ**

BÙI ĐỨC ANH

**TÁC ĐỘNG CỦA QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC ĐẾN
QUỐC PHÒNG VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Kinh tế Chính trị

Mã số : 931 01 02

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

- 1. PGS, TS Vũ Văn Phúc**
- 2. PGS, TS Nguyễn Trọng Xuân**

HÀ NỘI - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các tài liệu, số liệu trích dẫn trong luận án đều trung thực và có xuất xứ rõ ràng.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Bùi Đức Anh

MỤC LỤC

Trang

TRANG PHỤ BÌA

LỜI CAM ĐOAN

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

5

Chương 1 TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

10

- 1.1. Các công trình khoa học đề cập đến cơ sở lý luận về sự tác động của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam 10
- 1.2. Các công trình khoa học đề cập đến thực trạng tác động và giải pháp phát huy tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam 17
- 1.3. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố và những vấn đề đặt ra luận án cần tiếp tục giải quyết 22

Chương 2 CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TÁC ĐỘNG CỦA QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC ĐẾN QUỐC PHÒNG VIỆT NAM

25

- 2.1. Khái niệm, nội dung, hình thức quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc 25
- 2.2. Những vấn đề cơ bản về quốc phòng Việt Nam 30
- 2.3. Quan niệm, nội dung tác động của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam 37

Chương 3 THỰC TRẠNG TÁC ĐỘNG CỦA QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC ĐẾN QUỐC PHÒNG VIỆT NAM

68

- 3.1. Tổng quan về quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc từ năm 2008 đến nay 68
- 3.2. Tác động tích cực, tiêu cực của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam từ năm 2008 đến nay 75
- 3.3. Nguyên nhân tác động tích cực, tiêu cực và những vấn đề đặt ra cần giải quyết để phát huy tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam 123

Chương 4 QUAN ĐIỂM CƠ BẢN VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT HUY TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC, HẠN CHẾ TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC CỦA QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC ĐẾN QUỐC PHÒNG VIỆT NAM

145

- 4.1. Quan điểm cơ bản phát huy tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam 145
- 4.2. Giải pháp chủ yếu phát huy tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam 157

KẾT LUẬN

193

DANH MỤC CÁC BÀI BÁO KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ

195

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

196

PHỤ LỤC

210

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Chữ viết đầy đủ	Chữ viết tắt
1	Bộ đội Biên phòng	BĐBP
2	Chính trị - Tinh thần	CT-TT
3	Khoa học và Công nghệ	KH&CN
4	Kinh tế quân sự	KTQS
5	Năng suất các nhân tố tổng hợp	TFP
6	Quan hệ kinh tế	QHKT
7	Quản lý Nhà nước	QLNN
8	Quốc phòng toàn dân	QPTD
9	Thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình	EPC
10	Tiềm lực kinh tế	TLKT
11	Tiềm lực quân sự	TLQS
12	Tiềm lực quốc phòng	TLQP
13	Sức mạnh quốc phòng	SMQP
14	Việt Nam - Trung Quốc	Việt - Trung

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài luận án

Việt Nam và Trung Quốc là hai quốc gia “núi liền núi, sông liền sông” và chính đặc điểm này là một trong những nguyên nhân làm cho QHKT giữa hai nước sớm được hình thành trong lịch sử. Theo dòng chảy thời gian, cũng như quan hệ giữa hai nước nói chung, QHKT Việt Nam - Trung Quốc cũng có sự vận động với những bước thăng trầm, thậm chí cả gián đoạn. Hiện nay trước bối cảnh toàn cầu hóa, quốc tế hóa diễn ra mạnh mẽ, trên tinh thần “*Láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt*”, hướng tới những lợi ích chung để “cùng thắng”, QHKT Việt - Trung đã được thiết lập và phát triển lên một tầm cao mới. Song hành với sự hình thành và phát triển này là sự tác động mạnh mẽ của QHKT hai nước đến Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực.

Đối với lĩnh vực quốc phòng, trong đó có TLQP, QHKT Việt - Trung đã và đang có những tác động tích cực. QHKT này thúc đẩy TLKT, tiềm lực KTQS phát triển thông qua mở rộng thị trường đầu ra và đầu vào cho sản xuất, phát huy lợi thế của quốc gia, khai thác nguồn lực từ Trung Quốc; thúc đẩy tiềm lực KH&CN phát triển thông qua hợp tác KH-CN giữa hai nước, đồng thời củng cố niềm tin của nhân dân và lực lượng vũ trang đối với Đảng, Nhà nước... Bên cạnh những tác động tích cực, QHKT Việt - Trung cũng có những tác động tiêu cực đến tất cả các bộ phận cấu thành quốc phòng, trong đó có TLQP. Có những tác động tiêu cực đã hiện hữu, có những tác động mới xuất hiện nhưng ẩn chứa mức độ tác hại không thể coi thường. Đồng thời, cộng hưởng sự tác động tiêu cực đó trở thành một trong những nguyên nhân kìm hãm sự phát triển, làm cho QHKT Việt - Trung còn tồn tại những hạn chế, kết quả đạt được chưa tương xứng với tiềm năng cũng như mong muốn của hai Đảng và Nhân dân hai nước. Thời gian tới, QHKT Việt - Trung cũng như sự tác động của nó đến quốc phòng sẽ có những biến chuyển mới bởi nhiều yếu tố, đặc biệt trước sự “trỗi dậy”, sự “quạt khởi” của Trung Quốc cùng những biến động của khu vực và toàn cầu. Vì vậy yêu

câu cơ bản, tất yếu và cấp thiết đặt ra là phải nhận diện đầy đủ sự tác động này. Trong khi đó hiện nay chưa có công trình nghiên cứu nào đã công bố đề cập một cách hệ thống, toàn diện đến tác động của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam, đặc biệt là tác động đến bộ phận quan trọng là TLQP; thực trạng tác động của QHKT hai nước đến TLQP chưa được đánh giá đầy đủ và các quan điểm, giải pháp nhằm thúc đẩy QHKT hai nước đồng thời phát huy tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của nó đến quốc phòng chưa được chỉ ra một cách có hệ thống, khoa học.

Vì vậy với mong muốn thúc đẩy QHKT Việt - Trung, góp phần thực hiện thắng lợi quan điểm của Đảng “Tiếp tục đưa quan hệ với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các nước ASEAN, các nước lớn, các nước bạn bè truyền thống đi vào chiều sâu, ổn định vững chắc” [3], đồng thời phát huy hơn nữa vai trò của QHKT hai nước cho quốc phòng trong đó có TLQP, Nghiên cứu sinh lựa chọn vấn đề: ***“Tác động của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam”***, làm luận án tiến sĩ chuyên ngành kinh tế chính trị.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

* **Mục đích:** Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về tác động của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam từ năm 2008 đến năm 2017, từ đó đề xuất một số quan điểm cơ bản và giải pháp chủ yếu nhằm phát huy những tác động tích cực, hạn chế những tác động tiêu cực của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam.

*** Nhiệm vụ:**

- Luận giải cơ sở lý luận về tác động của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam.

- Đánh giá thực trạng, chỉ rõ nguyên nhân và rút ra những vấn đề cần giải quyết để phát huy tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của QHKT Việt - Trung đến TLQP Việt Nam từ năm 2008 đến 2017.

- Đề xuất quan điểm cơ bản và giải pháp chủ yếu nhằm phát huy những tác động tích cực, hạn chế những tác động tiêu cực của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

*** Đối tượng nghiên cứu:**

Tác động của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam.

*** Phạm vi nghiên cứu:**

- Luận án tập trung nghiên cứu sự tác động của QHKT Việt - Trung (QHKT giữa Việt Nam với Trung Quốc không tính Ma Cao, Hồng Kông, Đài Loan) đến TLQP với 4 bộ phận cấu thành là: TLKT, tiềm lực CT-TT; tiềm lực KH&CN; TLQS.

- Luận án giới hạn thời gian nghiên cứu từ năm 2008 (khi Việt Nam và Trung Quốc nâng mối quan hệ hai nước lên mức quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện) đến năm 2017.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

*** Cơ sở lý luận:**

Luận án được nghiên cứu dựa trên những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế chính trị, kinh tế quân sự, học thuyết bảo vệ Tổ quốc, chiến tranh quân đội; đường lối của Đảng về phát triển, mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại và củng cố quốc phòng ở nước ta hiện nay.

*** Cơ sở thực tiễn:**

Luận án được hoàn thành trên cơ sở kế thừa một số thông tin, số liệu từ các công trình đã công bố có liên quan, từ các báo cáo của các bộ, ngành hàng năm có liên quan, cùng với sự thống kê và khảo sát thực tiễn của tác giả.

*** Phương pháp nghiên cứu**

- *Phương pháp chung:* Để thực hiện đề tài, nghiên cứu sinh sử dụng nhiều phương pháp trong đó lấy phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử làm phương pháp chung. Phương pháp này được sử dụng trong suốt quá trình nghiên cứu luận án.

- *Phương pháp chuyên ngành:* Luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu đặc thù của kinh tế chính trị là phương pháp trừu tượng hoá khoa học. Phương

pháp này được sử dụng trong cả 3 chương khi đã gạt bỏ khỏi đối tượng nghiên cứu những yếu tố, những sự kiện, hiện tượng không ổn định, bền vững, không cần thiết, nắm lấy cái ổn định, cần thiết, cái bản chất về sự tác động của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng.

- *Các phương pháp khác:* Bên cạnh phương pháp chung và phương pháp chuyên ngành, luận án còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khác như: Thống kê - so sánh; phân tích - tổng hợp; phương pháp chuyên gia; phương pháp lô gíc - lịch sử...

+ Phương pháp thống kê - so sánh được sử dụng chủ yếu ở Chương 2 khi đánh giá thực trạng QHKT Việt - Trung và thực trạng tác động của nó đến quốc phòng.

+ Phương pháp phân tích - tổng hợp được sử dụng trong cả 3 chương của luận án nhưng chủ yếu được sử dụng ở Chương 2 để đưa ra những nhận xét, đánh giá tác động tích cực, tiêu cực của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng.

+ Phương pháp lô gíc - lịch sử được sử dụng chủ yếu ở cuối chương 2 khi nghiên cứu nguyên nhân tác động tích cực, tiêu cực và những những vấn đề đặt ra cần giải quyết để phát huy tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng.

+ Phương pháp chuyên gia được sử dụng trong tất cả các nội dung của luận án, qua đó tác giả tham khảo được ý kiến của các chuyên gia giỏi về lĩnh vực nghiên cứu làm cơ sở cho quá trình xây dựng và hoàn thiện luận án

5. Những đóng góp mới của luận án

- Đưa ra khái niệm về QHKT Việt - Trung và quan niệm về tác động của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam.

- Chỉ ra các nhân tố chi phối sự tác động của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam trong đó có TLQP.

- Chỉ ra nguyên nhân tác động tích cực, tiêu cực của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam từ năm 2008 đến 2017.

- Đề xuất một số quan điểm và giải pháp mới nhằm phát huy tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của QHKT Việt - Trung đến quốc phòng Việt Nam.

6. Ý nghĩa lý luận, thực tiễn của luận án

**** Ý nghĩa lý luận của luận án:***

- Luận án góp phần làm rõ cơ sở lý luận về tác động của QHKT Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam.

- Luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho giảng dạy và nghiên cứu môn kinh tế chính trị học Mác - Lênin ở các học viện, nhà trường trong và ngoài quân đội.

**** Ý nghĩa thực tiễn của luận án:***

Luận án góp phần cung cấp tài liệu cho các nhà quản lý hoạch định chương trình, kế hoạch phát triển QHKT Việt Nam - Trung Quốc cũng như củng cố quốc phòng Việt Nam.

7. Kết cấu của luận án

Luận án bao gồm phần mở đầu, tổng quan nghiên cứu vấn đề có liên quan đến đề tài, 04 chương, 11 tiết, phụ lục, danh mục công trình khoa học của tác giả, danh mục tài liệu tham khảo.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1. Các công trình khoa học đề cập đến cơ sở lý luận về sự tác động của quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc đến quốc phòng Việt Nam

** Các công trình khoa học đề cập đến những vấn đề lý luận về quốc phòng Việt Nam*

Bài viết “Về khái niệm chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược quốc phòng và chiến lược quân sự” của tác giả với bút danh P.C (1990) đăng trên *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, Số tháng 10 -1990 [85, tr.82-85] đã đưa ra các khái niệm về chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược quốc phòng và chiến lược quân sự từ đó đi sâu phân tích về chiến lược quốc phòng trong mối quan hệ với hai chiến lược còn lại trên. Trong đó, tác giả quan niệm “Chiến lược quốc phòng là chiến lược bảo vệ Tổ quốc về quân sự trong thời bình và chuẩn bị cho chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (trong các quy mô và tình huống khác nhau)” [85, tr.82]. Nội dung của chiến lược quốc phòng bao gồm, nhiệm vụ cách mạng nói chung, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc nói riêng; bản chất, mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ của chiến lược quốc phòng; xây dựng TLQS và SMQS thường trực trên cơ sở xây dựng tiềm lực mọi mặt của đất nước; kết hợp chiến lược quốc phòng với chiến lược an ninh, kinh tế, đối ngoại trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; kế hoạch ứng phó với các cuộc xâm lược vũ trang bộ phận trong thời bình và kế hoạch động viên thời chiến, chuyển đất nước từ thời bình, sang thời chiến, chuyển kinh tế từ thời bình sang thời chiến phục vụ cho chiến tranh và yêu cầu dân sinh trong chiến tranh (theo yêu cầu của chiến lược chiến tranh - chiến lược quân sự); lãnh đạo tổ chức thực hiện.

Luận án tiến sĩ *Xây dựng tiềm lực kinh tế quân sự Việt Nam trong giai đoạn hiện nay* [83] của tác giả Phạm Đức Nhuận (2002) đã đi sâu nghiên cứu việc xây dựng tiềm lực KTQS của Việt Nam. Trong đó trên cơ sở đưa ra quan